

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN M  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 283/2022/QĐST- HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

M, ngày 22 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 260/2022/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022, giữa:

**\* Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H**, sinh năm 1986

HKTT: Thôn P, xã K, huyện M, TP. Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Khu 5, xóm P, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

**\* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn P, xã K, huyện M, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 67/2007 ngày 19/9/2007 tại UBND xã K, huyện M, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2022

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn H.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị H và anh H xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Thái S, sinh ngày 01/10/2008 và Nguyễn Như N, sinh ngày 07/10/2013. Chị H và anh H thống nhất để chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con Nguyễn Thái S và Nguyễn Như N kể từ tháng 10/2022 cho đến khi con 18 tuổi trưởng thành nếu không có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc đóng góp nuôi con chung cho anh H vì chị H không yêu cầu.

Anh H có quyền đi lại thăm hỏi và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị H và anh H thống nhất thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản riêng, đất canh tác, công sức, công nợ: Hai bên xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Phạm Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) không yêu cầu anh Nguyễn Văn H phải nộp. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã thu tại phiếu thu số 0020642 ngày 12/9/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M. Hoàn trả chị H số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M**  
**Thẩm phán**

**Mâu Thị Hải Vân**